

Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Nguyễn Hải Yến

Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn

Hiện nay, trong bối cảnh mới chịu nhiều tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (Cách mạng công nghiệp 4.0), Việt Nam đang tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 với những đột phá về công nghệ internet vạn vật, trí tuệ nhân tạo, xử lý dữ liệu lớn, điện toán đám mây... đã và đang tạo ra những diễn biến phức tạp, khó lường cả trong nước và trên thế giới; có tác động trực tiếp tới sự hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam trên nhiều cấp độ khác nhau, cả về hình thức và nội dung.

1. Bối cảnh chung

Từ sau năm 2011 đến nay, thế giới đang chứng kiến một hiện tượng kinh tế - xã hội đặc biệt, được Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) và nhiều quốc gia khác trên thế giới gọi là cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Cũng giống như các quốc gia trên toàn thế giới, Việt Nam đang chịu những tác động có sức ảnh hưởng toàn diện của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Những phát triển vượt bậc về công nghệ, thiết bị kỹ thuật số, công nghệ máy tính, điện thoại di động và internet đang kết nối thế giới số, thế giới vật chất và sinh học tạo ra những đột phá cho ngành công nghiệp, các hệ thống sản xuất, phân phối, tiêu thụ và sự biến đổi sâu sắc mọi hoạt động sống của con người. Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động tới Việt Nam trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội, chính trị, an ninh quốc phòng và mọi mặt của đời sống với mức độ khác nhau; làm thay đổi cách sống, cách làm việc và cách giao tiếp của người dân theo hướng tốt hơn, đời sống vật chất và tinh thần được cải thiện. Bên cạnh đó là những tác động tiêu cực đi kèm với những nguy cơ mất ổn định, gây xáo trộn xã hội, nhất là ảnh hưởng đối với sức tăng trưởng của nền kinh tế.

Từ Đại hội Đảng lần thứ VI đến Đại hội Đảng lần thứ XII, thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ngày càng được hoàn thiện và được chứng minh tính đúng đắn trên thực tế khi đã giúp đất nước ta thoát khỏi thời kỳ khó khăn về kinh tế, đạt tốc độ tăng trưởng có lúc thuộc nhóm cao nhất thế giới. Từ nước nghèo, thu nhập thấp, Việt Nam đã gia nhập nhóm nước có thu nhập trung bình, hội nhập ngày càng sâu rộng hơn với kinh tế thế giới.

Tuy nhiên, trước yêu cầu đổi mới của nền kinh tế Việt Nam để đạt tốc độ tăng trưởng nhanh, bền vững,

Đảng và Nhà nước đang nghiên cứu, xem xét những vấn đề đặt ra để hoàn thiện hơn thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Trong đó, vai trò kiến tạo của Nhà nước, vai trò của doanh nghiệp nhà nước, vai trò của kinh tế tư nhân được nhìn nhận sẽ là những trụ cột để tạo nên sức mạnh kinh tế cho quốc gia. Nhận diện và chấn chỉnh các biểu hiện chệch hướng trong quá trình xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam cũng là vấn đề thường xuyên, không thể xem nhẹ.

2. Nội dung và những tác động chủ yếu của Cách mạng công nghiệp 4.0 đến hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường ở Việt Nam

Vấn đề xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN không thể được xem xét tách biệt với toàn bộ quá trình phát triển theo định hướng XHCN của một quốc gia trong điều kiện và trình độ phát triển cụ thể của thế giới. Đại hội XI của Đảng đã xác định “Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính” là một đột phá chiến lược; Đại hội XII cũng nhấn mạnh phải tiếp tục hoàn thiện thể chế KTMT ĐH XHCN. Thực tiễn cho thấy xác định đó là đúng đắn, song trước bối cảnh và yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn mới cho thấy rằng điều đó đúng nhưng chưa đủ. Thực tiễn cho thấy không thể hoàn thiện được thể chế kinh tế thị trường nếu không được triển khai đồng bộ với hoàn thiện thể chế phát triển đất nước về phương diện chính trị và phương diện xã hội (thể hiện ở yêu cầu được nêu trong văn kiện của Đảng là phải đổi mới chính trị đồng bộ với đổi mới kinh tế và xã hội); giữa đổi mới hệ thống chính trị với xây dựng nhà nước pháp quyền, xã hội công dân, phát

triển nền dân chủ với thể chế kinh tế thị trường.

Về công tác chỉ đạo, lãnh đạo và tổ chức triển khai nhiệm vụ hoàn thiện thể chế cho nền kinh tế Việt Nam.

Đối với những nhiệm vụ rõ ràng, cấp thiết, phù hợp với nội dung Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 3 tháng 6 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay, cần được tổ chức triển khai ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời và có hiệu quả.

Một là, tác động tới thể chế và phương thức điều hành của Nhà nước.

Thứ nhất, biến đổi hệ thống pháp luật và các quy tắc xã hội. Tốc độ thay đổi nhanh chóng của Cách mạng công nghiệp 4.0 đang buộc nhà nước phải thay đổi cách tiếp cận khi thiết lập, sửa đổi và thực thi pháp luật. Thời đại kỹ thuật số đang làm bộ máy lập pháp, hành pháp và tư pháp không có đủ thời gian để nghiên cứu xây dựng khung khổ pháp lý hoàn chỉnh hay thiết lập các quy tắc ứng xử thích hợp. Do vậy, hệ thống pháp luật và khuôn khổ pháp lý hiện hành cần được thiết kế linh hoạt hơn để thích ứng với môi trường xã hội biến đổi liên tục.

Thứ hai, thay đổi cách thức quan hệ giữa nhà nước với cộng đồng cư dân, các tổ chức xã hội. Cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động đến mối quan hệ giữa nhà nước với người dân và các tổ chức xã hội theo hướng:

Một là, tăng cường sử dụng các công nghệ số và giao dịch số. Nhà nước sử dụng các công nghệ số để quản lý tốt hơn. Những công nghệ giám sát mới cho phép các cơ quan nhà nước kiểm tra, theo dõi nắm tình hình chính xác hơn. Công nghệ và thiết bị cho phép người dân tiếp cận gần hơn tới Chính phủ để nêu ý kiến, thậm chí để cùng phối hợp thực hiện; Hai là, công nghệ làm tăng vai trò và sự tham gia của người dân đối với công việc của nhà nước.

Thứ ba, thay đổi các cơ chế, phương pháp, thủ tục trong các hoạt động của nhà nước và xã hội. Các công nghệ của Công nghiệp 4.0 đang làm thay đổi môi trường thể chế theo các cách sau: Một là, chuyển đổi nhanh cơ chế hoạt động. Các mô hình và cách thức hoạt động bên trong của bộ máy nhà nước đang từng bước thay đổi. Những thay đổi buộc các cấp chính quyền phải điều chỉnh bằng cách tự làm mới mình và tìm ra những cách thức hợp tác mới với người dân và khu vực tư nhân hiệu quả hơn.

Thứ tư, tác động đến dịch vụ công. Cách mạng công nghiệp 4.0 đang thúc đẩy phát triển nhanh hệ thống cơ sở dữ liệu và phương tiện truyền tải thông tin trong lĩnh vực dịch vụ công. Các tác động chính diễn ra theo 3 hướng: (i) Chuyển từ vai trò quản trị sang phục vụ.; (ii) Chuyển dịch sang số hóa dịch vụ công và tăng cường ứng dụng công nghệ số; (iii) Thay đổi hoạt động và tính chất công việc trong lĩnh vực dịch vụ công.

Về phát triển toàn diện các thành tố chính trong kinh tế thị trường.

Nội dung này bao gồm 3 nhiệm vụ chính: (i) Hoàn thiện thể chế nhằm phát triển toàn diện các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp và các hình thức sở hữu; (ii) Hoàn thiện thể chế nhằm mục tiêu phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và vận hành thông suốt các loại hình thị trường; (iii) Hoàn thiện thể chế nhằm gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm phát triển bền vững, tiến bộ công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thứ nhất, Cách mạng công nghiệp 4.0 làm thay đổi mô hình tăng trưởng và cách tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Điều đó đặt ra yêu cầu ngày càng lớn hơn đối với quá trình tái cơ cấu các ngành và tái cơ cấu đầu tư. Nguồn đầu tư nước ngoài vào các ngành chế tạo sử dụng công nghệ thấp, nhân công rẻ, nhưng điều này sẽ là bất lợi cho Việt Nam.

Thứ hai, Cách mạng công nghiệp 4.0 tạo ra những thay đổi lớn các ngành công nghiệp sản xuất chủ lực của đất nước. Những ngành chế biến thực phẩm, sản xuất điện tử, máy vi tính và thiết bị viễn thông, dệt may... là những ngành công nghiệp sản xuất trọng điểm sẽ chịu tác động sâu sắc nhất trước những biến động khó lường từ Cách mạng công nghiệp 4.0.

Thứ ba, Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ làm thay đổi và chuyển dịch cơ cấu mặt hàng cũng như cơ cấu thị trường xuất nhập khẩu của Việt Nam. Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động nhanh và làm thay đổi các phương thức trong kinh doanh thương mại cả trên thị trường nội địa cũng như hoạt động ngoại thương.

Thứ tư, Cách mạng công nghiệp 4.0 làm thay đổi tính chất lao động và việc làm ở Việt Nam. Cách mạng công nghiệp 4.0 sẽ tác động lớn tới lao động và việc làm, cũng như bản chất của lao động trong cấu thành giá trị sản phẩm; có những việc làm mới với các yêu cầu khác và trong một môi trường làm việc hay cách tổ chức không còn giống như hiện nay.

Thứ năm, xuất hiện các mô hình sản xuất kinh doanh mới. Cách mạng công nghiệp 4.0 cho phép thay thế nguồn lực tài chính bằng nguồn lực trí thức và trí tuệ, cho phép tạo ra những cơ hội đầu tư và phát triển mạnh mẽ của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, vốn đầu tư ban đầu cho khởi nghiệp có thể không lớn, nhưng lợi nhuận thu về cao.

Thứ sáu, xuất hiện nhiều loại hình hoạt động thương mại mới. Các phương thức kinh doanh thương mại mới như thương mại điện tử, thành toán điện tử, giao dịch điện tử... sẽ làm thay đổi, thậm chí triệt tiêu các hoạt động kinh doanh truyền thống. Thị trường thương mại điện tử vì thế cũng được mở rộng, mô hình thương mại điện tử ngày càng đổi mới.

Về nâng cao năng lực xây dựng, thực thi thể chế, tinh gọn bộ máy nhà nước và quan hệ phối hợp giữa các chủ thể trong hệ thống chính trị.

Nội dung này bao gồm: (i) Nâng cao năng lực xây dựng và thực thi thể chế; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là các vấn đề liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm tính công khai, minh bạch về nghĩa vụ và trách nhiệm nhằm tạo môi trường giao dịch thông suốt, bảo đảm hiệu lực thực thi; (ii) Cơ cấu lại bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thiện thể chế về chính quyền địa phương và quan hệ giữa các chủ thể trong hệ thống chính trị.

Thứ nhất, Cách mạng công nghiệp 4.0 đang mở ra nhiều cơ hội và thách thức lớn cho các quốc gia về việc hình thành và vận hành các thể chế quốc tế, như: mở cửa thương mại, tạo ra nhiều thị trường mới, tăng cường hợp tác đa phương, huy động lực lượng, có nhiều dòng vốn, dịch chuyển lao động quốc tế, toàn cầu hóa văn hóa...

Thứ hai, xu hướng hội nhập ngày càng sâu rộng cùng với việc tham gia vào các tổ chức quốc tế, đòi hỏi các quốc gia phải chấp nhận tuân thủ luật lệ và quy chuẩn hành vi đối với các nước thành viên. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, các tổ chức quốc tế thiết lập thêm các tiêu chuẩn, quy tắc và luật lệ liên quan đến các công nghệ số, tương tác số như thông tin liên lạc 5G, thiết bị bay không người lái thương mại, internet vạn vật, y tế điện tử, sản xuất áp dụng công nghệ thông minh... nguy cơ bị cô lập khỏi hệ quy chuẩn toàn cầu và tụt hậu xa trong nền kinh tế số.

Về nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế.

Nội dung này cần thực hiện theo 2 hướng chính sau: (i) Hoàn thiện thể chế theo hướng đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế. Hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về công tác ký kết, thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế; cơ chế rà soát, theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong thực thi hiệu quả; luật hóa các cam kết hội nhập quốc tế...; (ii) Hoàn thiện các thể chế, chính sách theo hướng khuyến khích các doanh nghiệp tham gia vào chuỗi cung ứng khu vực và quốc tế. Có định hướng rõ ràng trong việc lựa chọn xây dựng thương hiệu nội địa hay tham gia vào chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu, đặc biệt trong các nhóm ngành hàng có lợi thế so sánh.

Về hoàn thiện thể chế gắn kết tăng trưởng kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động sâu sắc tới vấn đề an ninh, quốc phòng diễn ra ở cấp độ quốc gia và quốc tế. Các tiến bộ vượt bậc về công nghệ 4.0 như trí tuệ nhân tạo tích hợp trên các rôbot tạo ra những người lính rôbot cực kỳ thông minh có sức mạnh và sức chịu đựng phi thường; tác chiến mạng (tác chiến điện tử) diễn ra phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ; công nghệ thực tại ảo đang được quân đội trên thế giới sử dụng, vũ khí, trang thiết bị quân sự thông minh không người lái phổ biến... Nhờ các phương tiện, thiết

bị tiên tiến, nhiều tổ chức nước ngoài lợi dụng hoạt động kinh tế để thực hiện các hoạt động phá hoại. Ở bất kỳ quốc gia nào trên thế giới đều gặp phải sự cố an ninh mạng đã xảy ra với tốc độ gia tăng gấp vài chục lần so với trước đây. Các công nghệ hàng đầu trong cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang phát triển nhanh, nhiều phần mềm phát triển phức tạp, cùng với ý thức và kiến thức chưa thực sự đầy đủ để có thể xây dựng một hệ thống tự bảo vệ.

3. Một số kiến nghị

Để tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, chúng tôi cho rằng:

Thứ nhất, cần có cách tiếp cận tổng thể, phát triển bổ sung lý luận về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa dưới tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0, theo kịp nhiều vấn đề mới đang phát sinh, nhất là sự xuất hiện của nền kinh tế số, kinh tế chia sẻ, xã hội số. Tính định hướng xã hội chủ nghĩa của mô hình thể chế kinh tế cần có sự điều chỉnh trước những biến động nhanh trong toàn bộ nền kinh tế đang dịch chuyển sang số hóa toàn diện. Mô hình tăng trưởng đã thay đổi xu hướng dựa chủ yếu vào công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Thứ hai, cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 làm xuất hiện lực lượng sản xuất mới, quan hệ sản xuất mới và chúng đang phát triển nhanh. Do đó, cần làm rõ hơn những quan hệ sản xuất mới để bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa đối với thể chế kinh tế thị trường ở Việt Nam. Trong các quan hệ sản xuất mới và cũ, nhận thức về công cụ định hướng xã hội chủ nghĩa được hiểu là chính sách, pháp luật để tái phân phối kết quả tăng trưởng, sử dụng nguồn lực nhà nước để thực hiện các mục tiêu xã hội...

Thứ ba, trong các chủ trương, chính sách hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Đảng và Nhà nước ta suy xét đến những biến động khôn lường và sự giao thoa mạnh mẽ giữa chính trị - kinh tế - xã hội do các công nghệ đột phá gây ra. Kết quả của sự giao thoa này đang hình thành những thể chế mới với phương thức hoạt động hoàn toàn khác với thể chế trước đây./.

Tài liệu tham khảo

Phạm Văn Dũng (2016), Định hướng phát triển nền kinh tế thị trường ở Việt Nam, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
 Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ Đổi mới (khóa VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
 Văn kiện Hội nghị lần thứ 6 BCH TW Đảng khóa X, NXB CTQG, HN, 2008.